

Số: 95/KH-THLTK

Bồ Đề, ngày 05 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026

Thực hiện Nghị quyết 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Thực hiện Quyết định số 2358/QĐ-BGDĐT ngày 20/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 - 2026 của ngành Giáo dục;

Thực hiện Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11/8/2025 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Quyết định số 4400/QĐ-UBND ngày 26/8/2025 của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Hà Nội về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với cấp mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Thực hiện Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026; Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026; Công văn số 3526/SGDĐT-GDTH ngày 04/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025 - 2026;

Thực hiện số 3526/SGDĐT-GDTH ngày 04/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025 - 2026;

Thực hiện kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của UBND phường Bồ Đề;

Căn cứ vào tình hình thực tế tại nhà trường,

Với chủ đề “**Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển**”, trường tiểu học Lý Thường Kiệt xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Tiếp tục đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo trong nhà trường ở tất cả các khối lớp;

- Định hướng hoạt động giáo dục của nhà trường trong suốt năm học nhằm duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục và giảng dạy trong nhà trường.

- Nâng cao vai trò trách nhiệm, chất lượng của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Đề ra mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể và các nhiệm vụ, giải pháp đồng bộ các mặt hoạt động đáp ứng mục tiêu chương trình giáo dục mầm non và chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Giúp nhà trường phân bổ các nguồn lực (thời gian, nhân sự, tài chính, cơ sở vật chất) một cách hợp lý và tiết kiệm nhất.

- Cung cấp một căn cứ để đánh giá hiệu quả công việc. Dựa vào các chỉ tiêu, mốc thời gian đã đề ra, Ban Giám hiệu và các bộ phận có thể dễ dàng kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện, kịp thời điều chỉnh, đưa ra giải pháp khắc phục (nếu có vấn đề phát sinh).

- Giúp nâng cao chất lượng dạy và học bằng cách đảm bảo các hoạt động chuyên môn, các phong trào thi đua được triển khai một cách có hệ thống, đồng bộ, từ đó giúp học sinh phát triển toàn diện về kiến thức, kỹ năng, đạo đức, thể chất, thẩm mỹ đáp ứng mục tiêu giáo dục và hội nhập.

2. Yêu cầu:

- Kế hoạch phù hợp với mục tiêu chung của ngành giáo dục, chương trình của Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo, đồng thời phải phù hợp với đặc điểm riêng của nhà trường. Các mục tiêu, chỉ tiêu, hoạt động cần được diễn đạt rõ ràng, có tính định lượng.

- Kế hoạch dựa trên thực lực hiện có của nhà trường về nhân sự, tài chính và cơ sở vật chất, mục tiêu phù hợp thực tế, có sự linh hoạt để điều chỉnh khi có tình huống bất ngờ xảy ra, có các phương án dự phòng để đảm bảo tiến độ công việc không bị gián đoạn.

- Kế hoạch bao gồm tất cả các mặt hoạt động của nhà trường, từ chuyên môn, phong trào, đến công tác quản lý, cơ sở vật chất. Đảm bảo sự cân đối giữa các hoạt động dạy học chính khóa và các hoạt động ngoại khóa, hoạt động đoàn thể; xác định rõ những nhiệm vụ trọng tâm của năm học.

- Kế hoạch được xây dựng trên cơ sở tổng hợp ý kiến đóng góp từ các bộ phận (giáo viên, phụ huynh, học sinh...). Kế hoạch sau khi được phòng VH-XH phường Bò Đề phê duyệt được phổ biến rộng rãi đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh bằng nhiều hình thức.

II. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Triển khai hiệu quả chủ đề của toàn ngành **“Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển”**. Tăng cường nề nếp, kỷ cương, dân chủ trong nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện. Tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục nhằm phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực, thể chất, thẩm mỹ và kỹ năng sống cho học sinh, quan tâm tới việc phát triển năng khiếu nghệ thuật, thể dục thể thao cho học sinh.

2. Tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT) ở tất cả các khối lớp, bảo đảm tính khoa học, sư phạm; thực hiện có hiệu quả hướng dẫn dạy học 2 buổi/ngày.

3. Thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý giáo dục, quản trị nhà trường; trong công tác giảng dạy và chủ nhiệm, đổi mới nội dung, phương pháp dạy - học và kiểm tra đánh giá, quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. hướng tới xây dựng trường học thông minh, lớp học thông minh theo tinh thần của Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

4. Nâng cao chất lượng dạy và học Ngoại ngữ để thực hiện chủ trương đưa tiếng Anh là ngôn ngữ thứ 2 trong trường học, đáp ứng nhu cầu hội nhập. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế; tăng cường công tác truyền thông về giáo dục. Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, chỉ đạo, nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ trong nhà trường.

5. Tiếp tục tham mưu UBND Phường công tác quy hoạch, phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng cường duy tu, duy trì và đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018; trường Chuẩn quốc gia, trường học chuyển đổi số. Phối hợp với UBND phường củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật. Duy trì chất lượng phổ cập giáo dục ở mức 3; duy trì trường chuẩn quốc gia mức độ 1.

6. Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm; chú trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ.

7. Thực hiện hiệu quả công tác quản trị trường học bảo đảm dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng, an toàn và hiệu quả; tổ chức tốt các phong trào thi đua. Tăng cường công tác tư vấn, hướng dẫn, giám sát, thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền.

8. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, công khai theo quy định¹. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị.

9. Chấp hành các qui định về quản lý dạy thêm, học thêm; triển khai thu chi tài chính theo các văn bản hướng dẫn đảm bảo đúng qui định.

10. Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng đến giáo dục đạo đức, lối sống và các kĩ năng mềm cho học sinh; quan tâm công tác tư vấn tâm lý; công tác xã hội trong trường học. Chú trọng đến phát triển thể lực, hoạt động văn hoá, văn nghệ, TDTT cho học sinh phổ thông; triển khai phổ cập bơi cho HS khối lớp 3, 4, 5.

¹ Theo Luật số 10/2022/QH15 ngày 10/11/2022 của Quốc Hội, Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GDĐT.

11. Xây dựng trường học hạnh phúc; tiếp tục thực hiện phong trào “Hành động vì nhà trường xanh - sạch - đẹp - văn minh - an toàn”, và văn hóa “Khoanh tay - mỉm cười - cúi chào” trong và ngoài nhà trường. Chú trọng đến công tác bảo đảm an toàn, an ninh trong các hoạt động của nhà trường.

12. Chấp hành các qui định về quản lý dạy thêm, học thêm; triển khai thu chi tài chính theo các văn bản hướng dẫn đảm bảo đúng qui định.

13. Công tác đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm, công tác bán trú được kiểm tra, giám sát thường xuyên. Thực hiện nghiêm túc các điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường. Thực hiện tốt công tác khám sức khỏe định kỳ cho học sinh toàn trường.

III. CHỈ TIÊU:

1. Chỉ tiêu chung:

1.1. Tập thể:

- Các chỉ tiêu thi đua do các phòng ban chuyên môn của phường, Sở GD&ĐT ở mức cao hơn năm học trước.

+ Các tiêu chí xếp loại xuất sắc : Công tác chuyên môn; Công tác kiểm tra nội trường học; Công tác quản lý; Công tác y tế; Công tác tuyển sinh, KĐCL và duy trì CQG; Công tác Đảng.

+ Chỉ tiêu xếp loại Tốt : Công tác Chính trị tư tưởng - Công tác học sinh - Hoạt động Đoàn, Đội; Công tác Nội vụ, công tác Tài chính - Kế hoạch; Công tác ứng dụng CNTT - Thư viện trường học.

- Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Trường đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến.
- Đơn vị đạt chuẩn văn hóa.
- Công tác y tế, Chữ thập đỏ xếp loại Xuất sắc
- Đơn vị tiên tiến về TĐTT
- Thư viện đạt mức thư viện Mức 1
- Trường học chuyển đổi số mức 2
- Chi đoàn xếp loại tốt
- Liên đội mạnh cấp phường; 02 chi đội mạnh cấp phường.

1.2. Cá nhân:

Đạt danh hiệu thi đua:

- Lao động tiên tiến: Tổng số CBGVNV đạt danh hiệu LĐTT: 32/32 biên chế và hợp đồng 111- đạt tỷ lệ: 100%.

- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 08 đ/c.
- GVG dạy giỏi cấp phường: 02 đ/c.
- Người tốt việc tốt cấp phường: 01 đ/c

2. Chỉ tiêu cụ thể:

2.1. Chất lượng dạy và học:

a) CBQL:

- Phân đầu 50% CBQL có trình độ Thạc sĩ về QLGD; 50% CBQL đạt chuẩn nghề nghiệp mức tốt.

- 100% viết SKKN đạt cấp phường

b) Giáo viên:

- Thực nghiêm túc, tốt chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước: 100%

- 100% GV đạt chuẩn theo Luật giáo dục 2019;

- 100% Giáo viên tiếng Anh tham gia đào tạo theo đề án của Thành phố.

- Thực hiện ĐMPPDH:

+ 100% GV giảng dạy vận dụng phương pháp giáo dục STEM. Mỗi giáo viên dạy 2-4 tiết/năm học, mỗi KCM dạy 1-2 tiết CĐ Stem/năm học.

+ 100% GV triển khai giảng dạy kỹ năng công dân số.

+ Tổ chức chuyên đề: cấp phường: 01; cấp trường: 25 chuyên đề/năm học (trong đó quan tâm đến chuyên đề Tiếng Anh có yếu tố nước ngoài lớp 5).

- Khảo sát chất lượng học sinh lớp 4, 5 các môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh 2 đợt đạt trên 70% điểm khá, giỏi.

- Sáng kiến kinh nghiệm: 8 SKKN đạt cấp phường.

- Các cuộc thi của giáo viên:

+ Thi Giáo viên dạy giỏi:

. Cấp trường: 100% GV đủ tiêu chuẩn dự thi tham gia (Trong đó, xếp loại Giỏi từ 70% - 75 %, Khá từ 25% - 30%, không có tiết Đạt yêu cầu).

. Cấp phường: 02 Giáo viên dạy giỏi cấp xã và đạt giải.

+ Các cuộc thi và giao lưu khác (Sáng tác ca khúc; ATGT; Nhà giáo tâm huyết, sáng tạo...): Có giáo viên tham gia và phân đầu có giải.

- Đánh giá GV:

+ Hàng tháng: 100% GV xếp loại: HTTNV trở lên

+ Cuối năm:

Tổng số	Chuyên môn				Chuẩn nghề nghiệp (chỉ ĐGBC)			
	Giỏi	Khá	Đạt	Chưa đạt	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
30 (BC: 25; HĐ: 05)	23	07	0	0	9	20	1	0

c) Học sinh:

- Chất lượng đại trà: (không tính HSKT học hào nhập)

+ Năng lực, phẩm chất: 100% HS được đánh giá Tốt và đạt

+ Hoàn thành chương trình lớp học: 100%

- + 100% HS hoàn thành CTTH.
- + Nâng cao chất lượng HS lớp 4, 5: Khảo sát 3 môn Toán, TV, TA định kỳ: 100% HS đạt trên 5, trong đó: điểm 9,10 đạt khoảng 60%.
- Danh hiệu khen thưởng học sinh cuối năm: Học sinh xuất sắc: 35,7%; Học sinh Tiêu biểu 8,5%;
- Chỉ tiêu các cuộc thi của học sinh: Cấp phường: 10 học sinh đạt giải ở các cuộc thi (kể cả HKPD); Cấp Thành phố: 02 học sinh đạt giải ở các cuộc thi; Cấp Quốc gia, Quốc tế: 125 giải ở các sân chơi trí tuệ.

2.2. Giáo dục thể chất, ngoại khóa - thực hiện văn minh đô thị:

- 100% HS thực hiện có nền nếp “văn hóa khoanh tay - mỉm cười - cúi chào” phù hợp các hoàn cảnh giao tiếp trong và ngoài nhà trường.
- Tổ chức 100% HS lớp 3 tham quan tại 2 điểm di tích lịch sử của phường (Đình Lý Thường Kiệt; đình, chùa Bắc Biên) và tổ chức các hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường ít nhất 2 lần/năm/
- Nhà trường tiếp tục thực hiện phong trào “Nhà trường Sáng- xanh - sạch - đẹp - văn minh - hạnh phúc” và mô hình “Nhà vệ sinh thân thiện”, “Nhà phân loại rác thân thiện”.

2.3. Công tác bán trú, công tác y tế học đường:

- Bán trú: Ký hợp đồng với công ty TNHH phát triển thương mại và dịch vụ Hồng Anh cung cấp xuất ăn sẵn cho học sinh đã được Phòng VH - XH thẩm định, không để xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm;
- Nước:
 - . Nước uống CBGVNV, HS: Ký hợp đồng với đơn vị cung cấp nước uống Lavie.
 - . Nước sạch: Tiếp tục sử dụng nguồn nước sạch của công ty nước sạch số 2. Phối hợp với công ty xét nghiệm 6 tháng/lần.
- Bảo hiểm y tế: 100% học sinh tham gia. Công tác y tế xếp loại Xuất sắc.

2.4. Duy trì trường đạt CQG, PCGD:

- 100% HS đúng độ tuổi ra lớp
- 100% HS khuyết tật trên địa bàn phường được ra lớp, được giáo dục hòa nhập bình đẳng, tiến bộ.
- Phối hợp với UBND phường duy trì PCGDTH mức độ 3.
- Duy trì trường đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1

2.5. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, thực hiện hiệu quả công tác quản lý, quản trị trường học:

- Đảm bảo các điều kiện về CSVC, đội ngũ để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày của CTGDPT 2028.
- 100% cán bộ quản lý, giáo viên được tham gia các đợt tập huấn nâng cao

năng lực quản lí, tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT 2018.

- 100% CBGVNV được tập huấn sử dụng AI trong quản lý và giảng dạy, sử dụng thành thạo các phần mềm dạy học qua Internet, thực hiện thư viện số, học bạ số.

- Tiếp tục áp dụng một phần mô hình trường học điện tử.

- 100% CMHS thực hiện nộp học phí qua phần mềm và không dùng tiền mặt.

- Trường học đạt chuyển đổi số đạt mức độ 2

- 100% các hồ sơ được quản lý trên phần mềm các hồ sơ cần công khai sử dụng mã QR.

- 100% CBGVNV có chữ ký số,

- 100% GV đạt chuẩn theo Luật giáo dục 2019;

- Phát hành học bạ số đạt 100% kể cả HS khuyết tật

- Không để xảy ra việc thu chi, dạy thêm - học thêm sai quy định.

2.6. *Đẩy mạnh công tác truyền thông*

- Sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin điện tử, trang fanpage của ngành, của nhà trường trong công tác truyền thông về giáo dục

- Không có ý kiến phản ánh vượt cấp của CBGVNV và CMHS về các hiện tượng tiêu cực trong các nhà trường.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông

1.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Thực hiện nghiêm túc kế hoạch thời gian năm học của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội.

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông và các văn bản hướng dẫn chuyên môn do Bộ GDĐT ban hành.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học/hoạt động giáo dục, kế hoạch bài dạy theo quy định²; triển khai thực hiện CTGDPT theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ GDĐT ban hành³. Kế hoạch giáo dục của nhà trường phải thể hiện

² Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học.

³ Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2; Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh

việc huy động đầy đủ nguồn lực về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có của nhà trường. Tuần học thứ nhất của năm học bắt đầu từ thứ Hai, ngày 08/9/2025.

Nhà trường tổ chức thực hiện hiệu quả văn hóa học đường gắn với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, trong đó tích hợp thiết thực các nội dung giáo dục về quyền con người, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và giáo dục đạo đức liên chính; giáo dục STEM, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; bình đẳng giới, chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa; bảo tồn văn hóa dân tộc, chủ quyền biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; giáo dục qua di sản; tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục tích hợp khác; đồng thời hướng dẫn học sinh học tập kiến thức pháp luật về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số.

Chú trọng giáo dục toàn diện về Đức - Trí - Thể - Mỹ, trong đó có nhiệm vụ, giải pháp phát triển năng khiếu nghệ thuật cho học sinh. Huy động hết nguồn nhân lực của nhà trường hiện có và kết hợp với các nhóm nhân lực có chuyên môn (nếu có nguồn) tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục nghệ thuật, giáo dục thể chất trong nhà trường thông qua hình thức câu lạc bộ, trên nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch, đúng pháp luật. Tổ chức các hoạt động giáo dục nghệ thuật, thẩm mỹ cho học sinh trên cơ sở chỉ đạo các cấp.

Thực hiện nghiêm túc Nghị định số 222/2025/NĐ-CP ngày 08/8/2025 của Chính phủ quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong các cơ sở giáo dục; áp dụng những mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại, đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế để đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của HS. Thực hiện hiệu lực, hiệu quả các giải pháp quản lý đối với nhà trường, thực hiện các chương trình liên kết theo quy định pháp luật.

1.2. Tổ chức dạy học 02 buổi/ngày theo quy định⁴

- Bảo đảm tỷ lệ 1 phòng học/lớp, có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định⁵; bảo đảm tỷ lệ 1,4 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục.

hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học; Công văn số 5335/BGDĐT-GDTH ngày 12/10/2022 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học lớp ghép cấp tiểu học; Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học; Công văn số 4060/BGDĐT-GDPT ngày 17/7/2025 về việc tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông năm học 2025 -2026.

⁴ Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026.

⁵ Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học; Thông tư số 19/2022/TT-BGDĐT ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh trong các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, trường cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc⁶, các môn học tự chọn⁷ theo quy định của CTGDPT cấp tiểu học; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh.

- Kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, linh hoạt, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, có sự thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm các quy định về an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh⁸. Tổ chức tốt việc hỗ trợ bữa ăn bán trú cho học sinh tiểu học theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 09/7/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội và Hướng dẫn số 02/BCĐ-HD ngày 15/7/2025 của Ban Chỉ đạo Công tác an toàn thực phẩm thành phố Hà Nội⁹.

- Tổ chức các hoạt động ngoài giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh theo tinh thần tự nguyện và đúng quy định¹⁰.

1.3. Tổ chức dạy học Tiếng Anh

- Đối với lớp 1 và lớp 2: tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông¹¹. Nhà trường chủ động thực hiện dạy học tự chọn ở lớp 1 và lớp 2 Tiếng Anh và thực hiện lựa chọn tài liệu dạy học theo quy định của Bộ GDĐT¹² là sách Tiếng Anh 1 - Wonderful World, Tiếng Anh 2 - Wonderful World của nhà xuất

⁶ Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mĩ thuật, Tin học, Công nghệ, Ngoại ngữ 1 (lớp 3, lớp 4, lớp 5), Hoạt động trải nghiệm.

⁷ Tiếng dân tộc thiểu số, Ngoại ngữ 1 (lớp 1, lớp 2).

⁸ Thực hiện nghiêm túc theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 404/BGDĐT-GDĐT ngày 24/01/2024 về việc tăng cường, bảo đảm các điều kiện ăn, ở, sinh hoạt và học tập cho trẻ mầm non, học sinh phổ thông và Công văn số 761/BGDĐT-GDĐT ngày 26/02/2024 về việc tăng cường công tác bảo đảm an toàn và duy trì sĩ số học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

⁹ Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND ngày 09/7/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội Quy định cơ chế hỗ trợ bữa ăn bán trú cho học sinh tiểu học trên địa bàn thành phố Hà Nội năm học 2025 - 2026; Hướng dẫn số 02/BCĐ-HD ngày 15/7/2025 của Ban Chỉ đạo Công tác an toàn thực phẩm thành phố Hà Nội đánh giá về an toàn thực phẩm để tổ chức các bữa ăn bán trú cho học sinh các trường công lập trên địa bàn thành phố Hà Nội năm học 2025 - 2026.

¹⁰ Thông tư 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2024 của Bộ GDĐT ban hành quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống trong trường học và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

¹¹ Chương trình giáo dục phổ thông làm quen Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

¹² Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

bản ĐH Sư phạm. Nhà trường triển khai dạy học tự chọn Ngoại ngữ 1 ở lớp 1, lớp 2 bảo đảm tính liên thông với môn ngoại ngữ thực hiện bắt buộc từ lớp 3; thời lượng dạy học phù hợp với hình thức học làm quen ban đầu, không gây quá tải cho học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp; việc học tự chọn Ngoại ngữ 1 ở lớp 1, lớp 2 phải được thể hiện trong kế hoạch giáo dục của nhà trường theo quy định.

- *Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5:* nhà trường lựa chọn trong các môn Ngoại ngữ 1 đã có đủ điều kiện triển khai phù hợp với khả năng tổ chức nhà trường, nhu cầu của học sinh và cha mẹ học sinh, bảo đảm tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT¹³.

Nhà trường thực hiện xã hội hóa giáo dục theo tinh thần tự nguyện để tăng cường thời lượng trong dạy học tiếng Anh.

Thực hiện Tiếng Anh hợp tác liên kết gồm Chương trình TA languelink và BME của công ty công nghệ Bình Minh. Khối 1; 2: 3 tiết/tuần (2 tiết tự chọn: TA và 01 tiết Toán- TA); khối 3; 4; 5: 3 tiết/tuần (2 tiết bổ trợ TA và 01 tiết Stem Robotics).

Xây dựng môi trường học tiếng Anh ngoài lớp học, các sân chơi giao lưu cho học sinh theo chỉ đạo của Bộ GDĐT¹⁴.

Tổ chức Giao lưu tiếng Anh, các hoạt động giao lưu có sử dụng tiếng Anh các cấp Thành phố.

1.4. Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học

Căn cứ vào điều kiện thực tế, đội ngũ giáo viên, linh hoạt các giải pháp tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện “hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5. Thực hiện 01 tiết/tuần giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2; lớp 3.

Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5: Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3,4,5 theo yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018. Chỉ đạo GV chủ động thời gian nội dung bài dạy, tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức tin học, phát triển năng lực tin học.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh

¹³ Môn Tiếng Anh thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Anh ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 và Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học;

¹⁴ Công văn số 3816/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 về việc triển khai dạy học các môn Ngoại ngữ theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/07/2023 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học.

2.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Nhà trường thực hiện đa dạng các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục, trong đó có phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống;

Chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở đặc điểm nội dung bài học, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng học sinh; phát huy vai trò của giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập. Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh¹⁵.

Tăng cường bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học trong bối cảnh hiện nay.

Vận dụng giáo dục STEM, dạy học phương pháp Mỹ thuật mới và các kĩ thuật dạy học tích cực.

Thực hiện hiệu quả các hình thức tổ chức giáo dục STEM trong giảng dạy các môn học/hoạt động giáo dục. Nhà trường xây dựng Kế hoạch giáo dục thể hiện rõ việc triển khai thực hiện giáo dục STEM tiếp cận CTGDPT theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT¹⁶ bảo đảm tất cả các lớp, trong mỗi học kỳ học sinh đều được học tập một số bài học STEM. Trong quá trình triển khai thực hiện giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

2.2. Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục
Tham mưu các giải pháp để triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”¹⁷; Kế hoạch số 2642/KH-SGDĐT ngày 10/7/2025 của Sở GDĐT về triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” trong ngành GDĐT Hà Nội phù hợp với kế hoạch, chương trình hành động của

¹⁵ Giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học (theo Quyết định số 1078/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT tại địa chỉ matsanghoc chay.moet.gov.vn), giáo dục quốc phòng và an ninh (theo Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học), giáo dục về quyền con người,...

¹⁶ Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học; Công văn số 1099/SGDĐT-GDTH ngày 11/4/2023 về việc Hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học.

¹⁷ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 1458/BGDĐT-GDPT ngày 02/4/2025 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và triển khai Học bạ số.

ngành giáo dục và kế hoạch chuyển đổi số tại địa phương. Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn trường.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và tổ chức dạy học linh hoạt, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; quan tâm phát triển hạ tầng mạng, thiết bị đầu cuối cho giáo viên và học sinh, đặc biệt ở vùng khó khăn. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tuyến như dạy học, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, hội thảo học thuật; triển khai các nền tảng hỗ trợ đào tạo giáo viên qua mạng, xây dựng nội dung tập huấn đáp ứng thực tiễn. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”.

b) Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI)

Chỉ đạo triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và triển khai các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT¹⁸, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0. Mục tiêu đến năm 2026, 100% học sinh được trang bị kiến thức, kỹ năng số để từng bước phục vụ học tập, sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số.

Thực hiện các nhiệm vụ về Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT¹⁹ và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục. Thực hiện triển khai Học bạ số đến 100% HS theo mô hình kỹ thuật đã được điều chỉnh, cập nhật, bổ sung sau giai đoạn thí điểm.

Tăng cường ứng dụng AI và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên. Khai thác, sử dụng hiệu

¹⁸ Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của Bộ GDĐT hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên; Công văn số 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 về việc hướng dẫn triển khai giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học; Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025 của Bộ GDĐT Quy định Khung năng lực số cho người học; Kế hoạch số 595/KH-BGDĐT ngày 19/5/2025 của Bộ GDĐT về Tổ chức các hoạt động nâng cao năng lực số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý, giảng dạy cho nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục năm 2025.

¹⁹ Công văn số 119/BGDĐT-GDTH ngày 10/01/2025 của BGDĐT hướng dẫn thực hiện Học bạ số cấp tiểu học; Công văn số 1458/BGDĐT-GDPT ngày 02/4/2025 của BGDĐT về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và triển khai Học bạ số; Kế hoạch số 1571/KH-SGDĐT ngày 14/5/2025 của Sở GDĐT Hà Nội về Triển khai thực hiện Học bạ số cấp Tiểu học.

quả AI trong hỗ trợ cá nhân hóa học tập, nhận diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá chính sách góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường, đảm bảo tính bảo mật thông tin theo quy định.

Tăng cường sử dụng các ứng dụng, phần mềm trong dạy học, thực hiện dạy học trong phòng máy tính, phòng tin học, phòng thư viện

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy thông qua dạy học môn Tin học và tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khác. Triển khai dạy học giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh khối 1,2,3 với tài liệu Hành trang công dân số.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về đánh giá học sinh trong CTGDPT theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT²⁰, trong đó chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của HS, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh. Khuyến khích giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh.

Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm, dự án học tập, thuyết trình, hồ sơ học tập,...; tổ chức đánh giá định kỳ với các hình thức phù hợp như bài thực hành, bài kiểm tra tổng hợp, sản phẩm sáng tạo, dự án tích hợp. Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, hướng dẫn chấm điểm minh bạch, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, an toàn giao thông, quyền con người, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh,... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong việc kiểm tra đánh giá định kỳ, tăng cường kiểm tra bằng hình thức trực tuyến, kiểm tra tại phòng máy tính

Tổ chức khảo sát chất lượng hình thức trực tuyến đối với học sinh lớp 4, lớp 5 vào cuối học kỳ I và cuối năm học.

4. Thực hiện các chuyên đề dạy học đổi mới phương pháp

Tổ chức các chuyên đề dạy học ở các bộ môn, khối lớp, trong đó chú trọng đến khối đầu cấp và cuối cấp.

Xây dựng lịch thực hiện chuyên đề, rõ mục đích của từng chuyên đề ở tất cả các môn học/hoạt động giáo dục của các khối lớp. Tập trung vào các chuyên

²⁰ Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

đề thống nhất quy trình dạy học các môn học/hoạt động giáo dục các khối lớp và các chuyên đề đổi mới phương pháp, ứng dụng CNTT, trí tuệ nhân tạo AI và kỹ thuật dạy học tích cực, tích hợp kỹ năng công dân số, dạy học Stem. Tổ chức chuyên đề dạy học đối với nội dung giảng dạy kỹ năng công dân số. **(Theo kế hoạch riêng).**

Tổ chức thực hiện chuyên đề với các hình thức linh hoạt (Thực hiện tiết dạy trực tiếp trên học sinh và thực hiện báo cáo tiến trình tiết dạy trong tổ chuyên môn). Quan tâm đến bước rút kinh nghiệm sau thực hiện chuyên đề để GV trong tổ, toàn trường được trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm.

Phối hợp liên trường thực hiện các chuyên đề giáo dục kỹ năng mềm cho học sinh bằng hình thức trực tiếp và trực tuyến và các chuyên đề giao lưu chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm quản lý và dạy học.

5. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh

Thực hiện CTGDPT 2018 đối với tất cả các khối lớp theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đã được Bộ GDĐT ban hành, cụ thể:

- Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định của chương trình gồm Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mĩ thuật, Tin học, Công Nghệ, Ngoại ngữ 1 (lớp 3, lớp 4, lớp 5), Hoạt động trải nghiệm; các môn học tự chọn Ngoại ngữ 1 (lớp 1, 2); các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương

- Xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học các môn học bắt buộc theo quy định của chương trình (Lớp 1, 2: 25 tiết/tuần; Lớp 3: 28 tiết/tuần; Lớp 4: 30 tiết/tuần). Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút đảm bảo 32 tiết/tuần.

Trên cơ sở dạy đúng, đủ nội dung và thời lượng các môn học bắt buộc, nhà trường chủ động xác định nội dung, lựa chọn hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các môn học tự chọn, hoạt động củng cố; GD Kỹ năng sống, hoạt động theo nhu cầu, sở thích của HS trên tinh thần tự nguyện theo đúng quy định.

- Xây dựng kế hoạch dạy học 02 buổi/ngày đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp HS hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình, tạo điều kiện để HS được học tập các môn tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện; thời khóa biểu được sắp xếp một cách khoa học, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi HS tiểu học.

- Tổ chức các hoạt động cho HS ngoài giờ học chính thức trong ngày theo nhu cầu, sở thích của HS trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ HS đón về nhà, gồm: các tiết học tăng cường Nghệ thuật, Giáo dục thể chất và các câu lạc bộ STEM, Hoạt động thư viện, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, 2, 3 để thực hiện “hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số”.

Cập nhật nội dung sách giáo khoa các môn học/hoạt động giáo dục, tài liệu địa phương phù hợp với việc thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp và điều chỉnh địa giới hành chính theo chỉ đạo của Sở GDĐT.

Phát động, triển khai các cuộc thi cho học sinh do Ngành GDĐT tổ chức hoặc phối hợp tổ chức. Khuyến khích học sinh tham gia các sân chơi trí tuệ, các cuộc thi tự nguyện Toán, Tiếng Anh, Khoa học quốc tế

6. Tổ chức hiệu quả các cuộc thi:

6.1. Các cuộc thi của giáo viên:

- Thi giáo viên dạy giỏi cấp trường: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT, ngày 20 tháng 12 năm 2019 về việc Ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cơ sở giáo dục phổ thông của Bộ Giáo dục và Đào tạo, BGH xây dựng Kế hoạch tổ chức thi giáo viên dạy giỏi và Hội giảng cấp trường, thành lập Ban giám khảo, thông báo công khai đến 100% CBGV nhà trường. Tổ chức triển khai theo đúng kế hoạch, tổng kết, khen thưởng đúng quy chế. Lựa chọn các tiết dạy xuất sắc, có nhiều điểm sáng, các biện pháp dạy học hay tổ chức chuyên đề cấp trường.

- Thi Giáo viên giỏi cấp phường: Dựa vào kết quả hội thi cấp trường, Ban Giám khảo sẽ lựa chọn giáo viên có tiết dạy đạt loại Xuất sắc để dự thi cấp phường (GV giảng dạy khối lớp 5). Phân công nhiệm vụ cho tổ/nhóm chuyên môn tham gia góp ý xây dựng ý tưởng tiết dạy cho giáo viên dự thi. Tổ chức chuyên đề cấp trường phổ biến tiết dạy sau khi dự thi cấp phường.

- Các cuộc thi và giao lưu khác (theo chỉ đạo các cấp): BGH xây dựng kế hoạch và triển khai hướng dẫn cụ thể đến 100% giáo viên. Khuyến khích, động viên tham gia tích cực. Tổng kết và khen thưởng cấp trường.

6.2. Các cuộc thi của học sinh:

- Tổ chức các cuộc thi, giao lưu cấp trường theo các đợt thi đua trong năm học (có kế hoạch riêng). Tổ chức tổng kết, biểu dương, khen thưởng cho HS và tập thể lớp đạt thành tích cao.

- Phát động và triển khai các cuộc thi chính thức cấp quận, thành phố, quốc gia: Tổ chức vòng sơ loại cấp trường để lựa chọn HS tham gia cấp trên, phân công giáo viên bồi dưỡng các đội tuyển.

- Khuyến khích, động viên HS tham gia các cuộc thi và sân chơi khu vực, quốc tế tự nguyện.

Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi: Cấp trường và tham gia thi giáo viên dạy giỏi do UBND phường chỉ đạo theo tinh thần dạy đủ môn và ở các khối lớp theo Thông tư số 22/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông.

Tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi theo hướng dẫn của Sở GDĐT Hà Nội và tham gia các cuộc thi khác do Bộ GDĐT, Sở GDĐT tổ chức;

7. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên phù hợp với đặc điểm đội ngũ của nhà trường, tập trung các nội dung bồi dưỡng chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh.

Tiếp tục rà soát, bổ sung, phát triển đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học tại nhà trường để thực hiện hiệu quả công tác bồi dưỡng theo hướng thường xuyên, liên tục, ngay tại trường. Gắn nội dung bồi dưỡng với sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp, hỗ trợ giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân, phát hiện kịp thời khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa theo thẩm quyền. Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng bằng nhiều hình thức phù hợp; tiếp tục thực hiện đánh giá, bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục tiêu học.

Hoàn thành việc bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo 9 mô-đun cho giáo viên mới tuyển, giáo viên chưa tham gia bồi dưỡng.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

Tiếp tục triển khai hiệu quả phong trào “Nhà trường cùng chung tay phát triển – Thầy cô cùng sẻ chia trách nhiệm” giai đoạn 2022-2025

Cử cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý, nâng cao chất lượng giảng dạy do Sở GD&ĐT Hà Nội tổ chức. Chủ động mở các lớp bồi dưỡng theo nhu cầu của GV nhà trường, quan tâm bồi dưỡng các nội dung mới của năm học

Triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

Thực kiểm tra, đánh giá chất lượng giảng dạy của giáo viên, trách nhiệm của cán bộ quản lý để tư vấn, khắc phục các tồn tại và thúc đẩy năng lực giảng dạy, quản lý của cán bộ giáo viên nhà trường.

8. Phát động các phong trào thi đua và đẩy mạnh công tác truyền thông

8.1. Phát động và tổ chức các phong trào thi đua.

Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý đối trong nhà trường, đảm bảo tính lan tỏa, hiệu quả, thiết thực, phù hợp điều kiện địa phương, gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Triển khai các hoạt động cụ thể bám sát mục tiêu giáo dục, các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ giáo dục, góp phần tạo sự chuyển biến trong toàn trường và

hướng đến sự đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Triển khai các mô hình hay, sáng tạo: “Xây dựng trường học hạnh phúc”; “Mỗi trường học, mỗi lớp học là một không gian sáng tạo”; “Trường học sáng - xanh - sạch - đẹp”; “Ngày giao tiếp bằng tiếng Anh, giờ học bằng tiếng Anh”;...

Tiếp tục xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện hiệu quả phong trào “Nhà trường cùng chung tay phát triển - Thầy cô cùng sẻ chia trách nhiệm” trong năm học 2025 - 2026 và các năm tiếp theo.

Tích cực hưởng ứng các hoạt động thi đua chào mừng kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2025), Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2025), các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị quan trọng trong năm 2025, 2026; 80 năm xây dựng và phát triển của ngành Giáo dục (1945 - 2025).

8.2. *Đẩy mạnh công tác truyền thông*

Chủ động xây dựng tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục, Đại hội Đảng toàn quốc, Bầu cử,...; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại nhà trường; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành.

Đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, điều kiện thực hiện CTGDPT để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội; truyền thông về các điển hình tiên tiến, mô hình hay, cách làm hiệu quả, sáng tạo trong thực hiện CTGDPT tạo sự lan toả trong đội ngũ cán bộ giáo viên nhân viên nhà trường và các em học sinh, cha mẹ học sinh và nhân dân trên địa bàn phường.

Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin các hoạt động của Ngành về việc triển khai thực hiện CTGDPT, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của nhà trường,... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

Phân công nhiệm vụ đưa tin bài hàng tháng trên Facebook, cổng thông tin điện tử trường.

IV. BIỂU TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH (Phụ lục)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Hiệu trưởng:

- Xây dựng kế hoạch: Hiệu trưởng là người chịu trách nhiệm cao nhất trong việc khởi xướng, tổ chức và chỉ đạo toàn bộ quá trình xây dựng kế hoạch năm học. Dựa trên các văn bản chỉ đạo của ngành giáo dục (Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT), tình hình thực tế của địa phương và nhà trường, hiệu trưởng phải xác định rõ các mục tiêu trọng tâm, các nhiệm vụ đột phá và phương hướng chiến lược cho năm học mới; phải tiến hành phân tích sâu sắc các yếu tố bên trong và bên ngoài nhà trường. Tổ chức thu thập ý kiến đóng góp từ các tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên, học sinh và Ban đại diện cha mẹ học sinh. Sau khi hoàn thiện dự thảo, hiệu trưởng là người cuối cùng rà soát, phê duyệt và ban hành kế hoạch chính thức của

nhà trường.

- Triển khai kế hoạch:

+ Tổ chức các buổi họp, hội nghị để phổ biến rộng rãi nội dung kế hoạch đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên. Đảm bảo mọi thành viên trong trường đều hiểu rõ mục tiêu, nhiệm vụ và vai trò của mình.

+ Phân công nhiệm vụ rõ ràng, cụ thể cho từng cá nhân, từng bộ phận (phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm, các đoàn thể). Việc phân công phải đi kèm với các chỉ tiêu và mốc thời gian hoàn thành cụ thể.

+ Hiệu trưởng có trách nhiệm tạo ra môi trường làm việc thuận lợi, cung cấp các nguồn lực cần thiết (tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị) và ban hành các quy định, cơ chế phù hợp để hỗ trợ việc thực hiện kế hoạch.

+ Thường xuyên theo dõi tiến độ thực hiện kế hoạch thông qua các báo cáo, dự giờ, kiểm tra đột xuất và các buổi làm việc định kỳ. Kịp thời đôn đốc, nhắc nhở và có những điều chỉnh cần thiết khi phát sinh vấn đề.

+ Tổ chức sơ kết theo từng học kỳ để đánh giá kết quả đạt được, rút kinh nghiệm và điều chỉnh kế hoạch cho giai đoạn tiếp theo. Chủ trì hội nghị tổng kết năm học để đánh giá toàn diện mức độ hoàn thành các mục tiêu đã đề ra, tuyên dương, khen thưởng các cá nhân và tập thể có thành tích xuất sắc. Hiệu trưởng là người chịu trách nhiệm cuối cùng trước cấp trên và tập thể nhà trường về kết quả thực hiện kế hoạch năm học.

2. Phó hiệu trưởng:

- Nghiên cứu các văn bản chỉ đạo của cấp trên và phân tích tình hình thực tế để tham mưu, đề xuất các mục tiêu, chỉ tiêu, và nội dung cụ thể cho kế hoạch năm học. Trực tiếp chỉ đạo và cùng với các tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch môn học, hoạt động giáo dục của từng khối. Tổ chức lấy ý kiến đóng góp từ các tổ chuyên môn, giáo viên thuộc lĩnh vực mình quản lý. Sau đó, tổng hợp các ý kiến này để báo cáo và đề xuất với Hiệu trưởng, đảm bảo kế hoạch chung của nhà trường mang tính khả thi và sát thực tế.

- Phó Hiệu trưởng là người chỉ đạo, tổ chức và điều hành việc thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động thuộc lĩnh vực được Hiệu trưởng phân công. Trách nhiệm này bao gồm việc cụ thể hóa kế hoạch năm học thành các kế hoạch tháng, tuần cho bộ phận mình phụ trách. Thường xuyên hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chuyên môn và giáo viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Đồng thời, đôn đốc, nhắc nhở để đảm bảo tiến độ công việc theo đúng kế hoạch đã đề ra; thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát (dự giờ, kiểm tra hồ sơ sổ sách, kiểm tra việc thực hiện các hoạt động giáo dục...) để nắm bắt tình hình thực tế. Đánh giá, rút kinh nghiệm và đề xuất các giải pháp điều chỉnh kịp thời nhằm nâng cao hiệu quả công việc. Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo cho Hiệu trưởng về tiến độ và kết quả thực hiện kế hoạch trong lĩnh vực mình phụ trách. Phó Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về chất lượng và hiệu quả của các mảng công việc được giao.

3. Tổ trưởng chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ.
- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp dạy học và lựa chọn nội dung dạy học; những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.
- Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên trong tổ.
- Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ.
- Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

4. Tổng phụ trách Đội

- Kết hợp với Phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.
- Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm. Phối hợp tổ chức các hoạt động liên kết.
- Quan tâm bồi dưỡng đội ngũ Ban chấp hành chỉ huy Liên đội đảm bảo duy trì hoạt động thường niên của Liên đội.

5. Giáo viên

- Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch bài học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.
- Quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn. Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

6. Nhân viên:

6.1. Thư viện - đồ dùng:

- Đề xuất danh mục sách, tài liệu, thiết bị cần bổ sung, mua sắm mới cho năm học 2025-2026.
- Tham mưu về việc ứng dụng công nghệ thông tin, các phần mềm mới trong quản lý thư viện và thiết bị.
- Lập kế hoạch hoạt động của thư viện và phòng thiết bị, bao gồm: lịch phục vụ bạn đọc, lịch cho mượn đồ dùng, kế hoạch giới thiệu sách mới, tổ chức các hoạt động khuyến đọc (ngày hội đọc sách, kể chuyện theo sách...).
- Thực hiện việc mua sắm, nhập kho, xử lý nghiệp vụ (dán nhãn, đóng dấu) cho sách và thiết bị mới.
- Sắp xếp, bài trí thư viện, kho thiết bị một cách khoa học, dễ tìm kiếm, đảm bảo an toàn, phòng chống cháy nổ, ẩm mốc.
- Vận hành hệ thống mượn-trả sách và thiết bị, đảm bảo đúng quy trình,

thủ tục.

- Phục vụ, hướng dẫn giáo viên và học sinh tìm kiếm, sử dụng tài liệu, thiết bị một cách hiệu quả.

- Phối hợp với giáo viên trong việc sử dụng đồ dùng dạy học tại các tiết thực hành, thí nghiệm.

6.2. Kế toán

- Tham mưu cho Hiệu trưởng về khả năng cân đối tài chính cho các hoạt động trong năm học mới.

- Tổng hợp nhu cầu chi tiêu từ các bộ phận (đề xuất mua sắm, sửa chữa, kinh phí hoạt động...).

- Phối hợp với Ban giám hiệu xây dựng dự toán thu-chi chi tiết, hợp lý, đúng luật cho năm học 2025-2026.

- Cập nhật và tư vấn cho Ban giám hiệu các quy định mới về tài chính, chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh (học phí, học bổng, hỗ trợ chi phí học tập...).

- Thực hiện việc thu các khoản phí theo đúng quy định. Lập và hoàn tất các thủ tục chi tiêu, thanh quyết toán cho các hoạt động của nhà trường, đảm bảo đúng nguyên tắc, đúng luật.

- Tính và chi trả lương, phụ cấp và các chế độ khác cho cán bộ, giáo viên, nhân viên đầy đủ, kịp thời. Thực hiện các chế độ cho học sinh (miễn giảm học phí, học bổng...).

- Ghi chép, quản lý hệ thống sổ sách kế toán một cách chính xác, khoa học. Lập báo cáo tài chính định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Hiệu trưởng và cơ quan quản lý cấp trên.

- Thực hiện công khai tài chính theo đúng quy định.

6.3. Văn phòng - Văn thư

- Giúp Hiệu trưởng tổng hợp các đề xuất, dự thảo kế hoạch từ các bộ phận. Soạn thảo, trình bày các văn bản, dự thảo kế hoạch năm học theo đúng thể thức.

- Tiếp nhận, phân loại và chuyển các văn bản chỉ đạo của cấp trên liên quan đến việc xây dựng kế hoạch năm học tới Ban Giám hiệu và các bộ phận liên quan.

- Quản lý con dấu của nhà trường theo đúng quy định.

- Quản lý, cập nhật và bảo quản hồ sơ cán bộ, giáo viên, nhân viên và hồ sơ học sinh.

6.4. Y tế học đường

- Lập kế hoạch chăm sóc sức khỏe học sinh cho năm học 2025-2026, bao gồm: kế hoạch khám sức khỏe định kỳ, theo dõi sự phát triển thể chất của học sinh.

- Xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh (cúm mùa, sốt xuất huyết, tay chân miệng...), kế hoạch đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Lên kế hoạch tổ chức các buổi truyền thông, giáo dục sức khỏe cho học sinh (sức khỏe sinh sản vị thành niên, phòng chống tai nạn thương tích, sức khỏe răng miệng...).

- Trực tại phòng y tế, xử lý các trường hợp tai nạn, ốm đau đột xuất của học sinh và cán bộ, giáo viên. Sơ cứu ban đầu và liên hệ với gia đình, cơ sở y tế khi cần thiết.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, quản lý và lưu hồ sơ sức khỏe của học sinh.

- Triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe theo kế hoạch.

- Thường xuyên kiểm tra công tác vệ sinh trường học, vệ sinh môi trường, các nguồn nước.

- Giám sát chặt chẽ quy trình đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm tại bếp ăn, căng tin.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 của Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt. Đề nghị CBGVNV thực hiện nghiêm túc, đúng kế hoạch đã đề ra. Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc phản ánh trực tiếp với Ban giám hiệu để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND phường Bồ Đề/đề bc
- CBGVNV/đề th
- Lưu VT

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thuý Hà

Phụ lục
BIỂU TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
*(Ban hành theo kế hoạch số 95/KH-THLTK ngày 05/9/2025
của trường Tiểu học Lý Thường Kiệt)*

Thời gian	Nội dung công việc	Bộ phận thực hiện/ Người phối hợp	Phụ trách	Ghi chú
Tháng 8	1. Tham gia và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho GV.	BGH, TTCM, GV	HT	
	2. Phân công chuyên môn, bàn giao học sinh, cập nhật số liệu đầu năm trên phần mềm csdl.hanoi.edu.vn	BGH, Tiến GVCN	HT	
	3. Xây dựng Kế hoạch giáo dục, Kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục Phân công chuyên môn, bàn giao học sinh, cập nhật số liệu đầu năm trên phần mềm csdl.hanoi.edu.vn	BGH, TTCM	HT	
	4. Xây dựng Kế hoạch chuyên môn, Quy chế chuyên môn,	PHT	HT	
	5. Triển khai hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn năm học; Chỉ đạo sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn	PHT, TTCM	HT	
	6. Xây dựng Thời khóa biểu toàn trường	PHT	HT	
	7. Đánh giá công tác tháng 8, triển khai kế hoạch công tác tháng 9	PHT, GV	HT	
	8. Tổng kết năm học 2024-2025, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026. Học quy chế chuyên môn.	BGH	HT	
Tháng 9	1. Hoàn thành số liệu vào cơ sở dữ liệu của ngành.	GVTH, GVCN	HT	
	2. Tổ chức ngày “Toàn dân đưa trẻ đến trường”, khai giảng năm học mới.	PHT	HT	
	3. Chỉ đạo GVCN thực hiện công tác chủ nhiệm lớp đầu năm học.	GVCN	HT	
	4. Xây dựng Kế hoạch tổ chức chuyên đề,	PHT,	HT	

	Kế hoạch thực hiện giáo dục Stem, Kế hoạch giảng dạy các bộ tài liệu.	TTCM		
	4. Đăng kí chỉ tiêu thi đua của Tổ, GV, HS	TTCM, GV	HT	
	5. Tổ chức các chuyên đề dạy học các môn học, hoạt động giáo dục. (Theo Lịch thực hiện chuyên đề).	TTCM, GV thực hiện	PHT	
	6. Tổ chức hoạt động hưởng ứng “Tháng ATGT”; tiếp tục triển khai giáo dục ATGT cấp Tiểu học, giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh, tích hợp sử dụng Tài liệu “Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh”.	BGH, TPT, GV	PHT	
	7. Họp cha mẹ học sinh đầu năm triển khai các nhiệm vụ năm học	GV, PH	HT	
	8. Đánh giá công tác tháng 9, triển khai kế hoạch công tác tháng 10	PHT	HT	
Tháng 10	1. Tổ chức Hội nghị viên chức, xây dựng và đăng kí các chỉ tiêu thi đua	BGH, KCM	HT	
	2. Xây dựng KH thi GVG, Hội giảng	PHT, TTCM	HT	
	3. Phát động hưởng ứng tuần lễ HTSD 2025-Khai mạc thi GVG, Hội giảng cấp trường	TPT, GV	HT	
	4. Tổ chức thi GVG cấp trường (Theo Lịch thi GVG)	BGK chấm theo phân công	HT	
	5. Tổ chức chuyên đề (theo Lịch thực hiện chuyên đề)	TTCM, GV thực hiện	PHT	
	6. Kiểm tra việc thực hiện NV của GV, KTNB theo kế hoạch	Ban KTNB	PHT	
	7. Tổ chức Khảo sát chất lượng HS lớp 4, 5 môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh	PHT, GVCN khối 4,5, GVTA, đ/c Tiến	HT	
	8. Đánh giá công tác tháng 10, triển khai kế hoạch công tác tháng 11.	PHT	HT	

	9. Tổ chức hoạt động ngoại khóa cho học sinh toàn trường. (Lần 1)	GV, ĐVHT	HT	
Tháng 11	1. Tiếp tục tổ chức thi GVG cấp trường (Theo Lịch thi GVG); Tổng kết thi GVG.	BGK theo phân công	HT	
	2. Tổ chức chuyên đề cấp trường (Theo Lịch thực hiện chuyên đề)	TTCM, GV thực hiện	PHT	
	3. Thực hiện KTNB, Kiểm tra việc thực hiện NV của GV (theo lịch KTNB)	Ban KTNB	PHT	
	4. Tổ chức KTĐK giữa kì 1 môn Toán, TV lớp 4,5	TTCM, GVCN lớp 4,5	PHT	
	5. GV cập nhập đánh giá GKI trên phần mềm csdl.hanoi.edu.vn	PHT, GV	PHT	
	6. Tổ chức HKPD cấp trường	PHT, GVTD	HT	
	7. Tổ chức kỉ niệm Ngày Nhà giáo VN 20/11- 20 năm thành lập trường (28/11/2005-28/11/2025)	CBGVNV, HS, Đại biểu	HT	
	9. Đánh giá công tác tháng 11, triển khai kế hoạch công tác tháng 12.	PHT	HT	
Tháng 12	1. Tham gia thi “An toàn giao thông nụ cười trẻ thơ”.	PHT	HT	
	2. Tham gia thi GVG cấp phường	TTCM, HP, GV dự thi	HT	
	3. Tổ chức chuyên đề cấp trường (Theo Lịch thực hiện chuyên đề)	TTCM, GV thực hiện	PHT	
	4. Kiểm tra NB, KT việc thực hiện NV của GV (theo lịch KTNB)	Ban KTNB	PHT	
	5. Tổ chức ôn tập và KTĐK CKI	PHT, TTCM, GVCN	HT	
	6. Tổ chức TQ DTLSDP cho HS lớp 3	BGH, GVCN K3	HT	

	7. Đánh giá công tác tháng 12, triển khai kế hoạch công tác tháng 1.	PHT	HT	
Tháng 1	1. Tiếp tục tham gia thi GVG cấp phường	TTCM, HP, GV dự thi	HT	
	2. Tổ chức chuyên đề cấp trường (Theo Lịch thực hiện chuyên đề)	TTCM, GV thực hiện	PHT	
	3. Thực hiện kiểm tra NB, KT việc thực hiện NV của GV (theo lịch KTNB)	Ban KTNB	PHT	
	4. Tổ chức Khảo sát chất lượng HS lớp 4, 5 môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh	PHT, GVCN khối 4,5, GVTA, đ/c Tiền	HT	
	5. Kiểm tra hồ sơ sổ sách GV HKI	PHT	HT	
	6. Tổ chức ôn tập và KTĐK CKI	PHT, TTCM, GVCN	HT	
	7. Hoàn thành và nộp các báo cáo sơ kết học kỳ I.	BGH, KTCM	HT	
	8. Hội nghị sơ kết học kỳ I và triển khai nhiệm vụ học kỳ II.	CBGVNV	HT	
	9. Họp cha mẹ học sinh sơ kết học kỳ 1, triển khai nhiệm vụ học kỳ 2.	GVCN, CMHS	HT	
	10. Đánh giá công tác tháng 1 triển khai kế hoạch công tác tháng 2.	PHT	HT	
Tháng 2	1. Tham gia Hội giảng mùa xuân	TTCM, HP, GV dự thi	HT	
	2. Tổ chức chuyên đề cấp trường (Theo Lịch thực hiện chuyên đề)	TTCM, GV thực hiện	PHT	
	3. Thực hiện Kiểm tra NB, KT việc thực hiện NV của GV (theo lịch KTNB)	Ban KTNB	PHT	
	4. Tham gia thi Olympic tiếng Anh do các	GVTA, HS	PHT	

	cấp tổ chức			
	5. Tham dự đầy đủ các buổi chuyên đề, tập huấn do các cấp tổ chức.	GV	HT	
	6. Đánh giá công tác tháng 1 triển khai kế hoạch công tác tháng 3.	PHT	HT	
Tháng 3	1. Tiếp tục hội giảng mùa xuân	GV	HT	
	2. Tổ chức chuyên đề cấp trường (Theo Lịch thực hiện chuyên đề)	TTCM, GV thực hiện	HT	
	3. Kiểm tra NB, KT việc thực hiện NV của GV (theo lịch KTNB)	Ban KTNB	HT	
	4. Tham gia thi Olympic tiếng Anh do các cấp tổ chức	GVTA, HS		
	5. Tham dự đầy đủ các buổi chuyên đề, tập huấn do các cấp tổ chức.	GV		
	6. Tổ chức KTĐK giữa kì 2 môn Toán, TV lớp 4,5	TTCM, GVCN lớp 4,5	PHT	
	7. Tổ chức Khảo sát chất lượng HS lớp 4, 5 môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh	PHT, GVCN khối 4,5, GVTA, đ/c Tiến	HT	
	8. Kiểm tra việc nhập đánh giá GKII của GV trên phần mềm csdl.hanoi.edu.vn	PHT, đ/c Tiến	PHT	
	9. Tổ chức HD ngoại khóa cho HS toàn trường (lần 2)	PHT, TPT, GV	HT	
	10. Đánh giá công tác tháng 3, triển khai kế hoạch công tác chuyên môn tháng 4.	PHT	HT	
Tháng 4	1. Thực hiện Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch	Ban KTNB	HT	
	2. Tổ chức chuyên đề cấp trường theo kế hoạch	TTCM, GV thực hiện	HT	
	3. Tổ chức ôn tập cho HS và kiểm tra cuối năm học	BGH, KTCM	PHT	

	4. Tổ chức chấm SKKN và gửi SKKN tham gia cấp phường	PHT, TTCM	HT	
	5. Đánh giá công tác tháng 4, triển khai kế hoạch công tác tháng 5.	PHT	HT	
Tháng 5	1. Thực hiện Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch	Ban KTNB	HT	
	2. Tổ chức chuyên đề cấp trường theo kế hoạch	TTCM, GV thực hiện	HT	
	3. Tổ chức ôn tập và KTĐK cuối năm	PHT, TTCM, GVCN	HT	
	4. Tổ chức Khảo sát chất lượng HS lớp 4, 5 môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh – Tháng 5	PHT, GVCN khối 4,5, GVTA, đ/c Tiến	HT	
	5. Cập nhật cơ sở dữ liệu cuối năm.	BGH, KTCM	PHT	
	6. Hoàn thiện đánh giá, xếp loại, khen thưởng HS cuối năm, bàn giao HS	GV, BGH	HT	
	7. Thực hiện công tác học bạ số.	GV, BGH	HT	
	8. Hoàn thành đánh giá viên chức, chuẩn nghề nghiệp, đánh giá thi đua cuối năm.	BGH, TTCM, GV	HT	
	9. Tổ chức tổng kết năm học trong học sinh, bàn giao học sinh về sinh hoạt hè tại địa phương.	BGH, GV, đoàn phường	HT	
	10. Xây dựng kế hoạch tuyển sinh năm học 2026-2027	BGH	HT	